

**UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /SXD-HĐXD

Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2025

V/v báo cáo kết quả thẩm định Báo
cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây
dựng công trình: Sửa chữa tuyến
đường ĐT.623 (Đoạn qua huyện
Sơn Hà) thuộc nguồn vốn sự nghiệp
giao thông năm 2025

Kính gửi: Giám đốc Sở Xây dựng.

Phòng Quản lý hoạt động xây dựng nhận được Công văn số 80/KTĐT ngày 08/4/2025 của phòng Kinh tế – Quản lý đầu tư về việc thẩm định và trình phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa tuyến đường ĐT.623 (Đoạn qua huyện Sơn Hà) thuộc nguồn vốn sự nghiệp giao thông năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1803/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền quyết định đầu tư xây dựng, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án có cấu phần xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1595/QĐ-SGTVT ngày 30/12/2024 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) về việc phân khai kinh phí Sự nghiệp giao thông năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 179/QĐ-SXD ngày 01/4/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phân khai kinh phí sự nghiệp giao thông năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 154/QĐ-SGTVT ngày 21/02/2025 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa tuyến đường ĐT.623 (Đoạn qua huyện Sơn Hà) thuộc nguồn vốn sự nghiệp giao thông năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-SXD ngày 21/3/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc chỉ định thầu Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa tuyến đường ĐT.623 (Đoạn qua huyện Sơn Hà) thuộc nguồn vốn sự nghiệp giao thông năm 2025;

Sau khi xem xét hồ sơ, Sở Xây dựng báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa tuyến đường ĐT.623 (Đoạn qua huyện Sơn Hà) thuộc nguồn vốn sự nghiệp giao thông năm 2025, như sau:

I. Thông tin chung về dự án:

1. Tên dự án: Sửa chữa tuyến đường ĐT.623 (Đoạn qua huyện Sơn Hà) thuộc nguồn vốn sự nghiệp giao thông năm 2025.

2. Nhóm dự án, loại, cấp công trình thuộc dự án, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: Dự án nhóm C; Công trình sửa chữa, bảo trì đường bộ.

3. Người quyết định đầu tư: Giám đốc Sở Xây dựng.

4. Chủ đầu tư: Sở Xây dựng.

5. Địa điểm xây dựng: Huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Giá trị tổng mức đầu tư trình thẩm định: 03 tỷ đồng.

7. Nguồn vốn đầu tư: Sự nghiệp giao thông năm 2025.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2025.

9. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng được áp dụng, tham khảo: Đường ô tô-Tiêu chuẩn khảo sát TCCS 31:2020/TCĐBVN; Công tác trắc địa trong xây dựng công trình TCVN 9398:2012; Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054-2005; Tiêu chuẩn thiết kế cầu đường bộ TCVN 11823:2017; Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông TCCS 39:2022/TCĐBVN; Thi công và nghiệm thu mặt đường bê tông xi măng trong xây dựng công trình giao thông TCCS 40:2022/TCĐBVN; Thi công và nghiệm thu lớp móng cấp phối đá dăm TCVN 8859-2023; Tiêu chuẩn thiết kế bê tông và bê tông cốt thép TCVN 5574-2018; Công tác đất - Quy phạm thi công và nghiệm thu TCVN 4447-2012; Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT; Các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành liên quan khác.

10. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và xây dựng Quang Trung.

II. Hồ sơ trình thẩm định:

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định số 1595/QĐ-SGTVT ngày 30/12/2024 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) về việc phân khai kinh phí Sự nghiệp giao thông năm 2025;

- Quyết định số 179/QĐ-SXD ngày 01/4/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phân khai kinh phí sự nghiệp giao thông năm 2025;

- Quyết định số 154/QĐ-SGTVT ngày 21/02/2025 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa tuyến đường ĐT.623 (Đoạn qua huyện Sơn Hà) thuộc nguồn vốn sự nghiệp giao thông năm 2025;

- Quyết định số 125/QĐ-SXD ngày 21/3/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc chỉ định thầu Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa tuyến đường ĐT.623 (Đoạn qua huyện Sơn Hà) thuộc nguồn vốn sự nghiệp giao thông năm 2025;

- Các văn bản pháp lý liên quan.

2. Hồ sơ tài liệu dự án, khảo sát, thiết kế:

- Hồ sơ thiết kế công trình giao thông: Hệ thống mương thoát nước dọc, sửa chữa cầu, gia cố lề, hệ thống ATGT.

- Hồ sơ khảo sát địa hình đã được phê duyệt.

3. Hồ sơ năng lực của Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và xây dựng Quang Trung.

III. Nội dung hồ sơ trình thẩm định:

1. Quy mô chủ yếu: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường; công trình thoát nước và hệ thống an toàn giao thông.

2. Giải pháp thiết kế:

- Hạng mục sửa chữa cầu sông Rin:

+ Đục bỏ lớp bảo vệ mặt cầu và gờ chắn cũ bị hư hỏng, quét keo Sikadur, tiêu chuẩn 0,5 kg/m², hoàn trả lớp bảo vệ mặt cầu bằng BTCT 30Mpa dày (6 ÷ 10)cm; Hoàn trả gờ chắn bằng BTCT 30Mpa, mặt ngoài sơn phản quang.

+ Sửa chữa thay thế khe co giãn bằng khe răng lược thép dạng sóng, lấp đầy khe bằng bê tông 40Mpa.

- Mở rộng mặt đường về phía bụng đường cong tại Km8+080, Km8+883 để đảm bảo an toàn giao thông: Kết cấu mặt đường mở rộng bằng BTXM M350 dày 22cm trên lớp móng CPDD loại 1 (Dmax =25mm) dày 15cm; Nối dài cống D1000, thân cống bằng BTCT M200, móng thân cống bằng bê tông M150 trên lớp đệm móng bằng CPDD, đầu cống, sân cống và chân khay bằng bê tông M150,

chân khay taluy dạng tường chắn đất bằng BT M150; Chống xói hạ lưu bằng rọ đá kích thước (2x1x0.5)m, kích thước mắt lưới (10x12)cm.

- Hạng mục thoát nước dọc: Thiết kế hệ thống mương thoát nước dọc hình hộp kích thước B(50x70)cm và gia cố lề đoạn từ Km2+600 – Km2+865,5; mương bằng bê tông cốt thép M200, tấm đan mương bằng BTCT M250; Gia cố lề đường phạm vi từ mép mặt đường đến mương thoát nước dọc bằng BTXM M250 dày 18cm trên lớp móng CPDD loại 1 dày 12cm.

IV. Kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán:

1. Sự phù hợp về quy hoạch, mục tiêu, quy mô đầu tư và các yêu cầu khác được xác định trong quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng: Công trình chủ yếu chỉ sửa chữa hệ thống thoát nước trong phạm vi nền đường hiện trạng phù hợp theo quy định tại khoản i điều 13 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; Mục tiêu, quy mô đầu tư tuân theo Quyết định số 126/QĐ-SGTVT ngày 17/02/2025 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Quyết định số 179/QĐ-SXD ngày 01/4/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phân khai kinh phí sự nghiệp giao thông năm 2025.

2. Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế bản vẽ thi công về bảo đảm an toàn công trình và biện pháp bảo đảm an toàn công trình lân cận: Đảm bảo.

3. Việc lập tổng mức đầu tư xây dựng, xác định giá trị tổng mức đầu tư xây dựng:

a) Sự đầy đủ, tính hợp lệ của hồ sơ trình thẩm định dự toán xây dựng công trình; các căn cứ pháp lý để xác định dự toán xây dựng công trình: Hồ sơ dự toán xây dựng công trình trình thẩm định hợp lệ; Các căn cứ pháp lý để xác định dự toán xây dựng công trình tuân thủ quy định hiện hành.

b) Sự phù hợp của dự toán xây dựng công trình với tổng mức đầu tư xây dựng đã được phê duyệt; phương pháp xác định dự toán xây dựng công trình: Phù hợp với giá trị tại Quyết định số 179/QĐ-SXD ngày 01/4/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng. Dự toán xây dựng công trình được Tư vấn thiết kế xác định trên cơ sở khối lượng tính toán từ thiết kế bản vẽ thi công và các yêu cầu cần thiết khác của dự án là phù hợp theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ.

c) Sự phù hợp của nội dung dự toán xây dựng công trình theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ với các nội dung và yêu cầu của dự án: Đầy đủ và phù hợp với quy định.

d) Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về áp dụng, tham khảo hệ thống định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, các công cụ cần thiết khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, công bố và việc vận dụng, tham khảo dữ liệu về chi phí của công trình tương tự và các công cụ cần thiết khác để xác định dự toán xây dựng công trình:

- Định mức dự toán, cước vận chuyển theo quy định tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng;

- Xếp loại đường theo Công văn số 5787/TCĐBVN-QLBTĐB ngày 22/9/2022 của Tổng Cục đường bộ Việt Nam và Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 02/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh;

- Đơn giá nhân công, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng xây dựng theo các quyết định: Số 321/QĐ-UBND và Số 322/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh;

- Giá vật liệu theo thông báo giá Quý IV/2024, tháng 01, tháng 02 và đầu tháng 3 năm 2025 ban hành kèm theo Công văn số 101/SXD-CL&VL ngày 15/01/2025, số 159/SXD-KTĐT ngày 14/3/2025 của Sở Xây dựng và các báo giá của nhà cung cấp; Giá nhiên liệu tham khảo thông báo giá của Petrolimex tại thời điểm thẩm định; Dự toán chi phí trong lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ;

- Thuế giá trị gia tăng theo Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính; Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ;

- Tổng hợp dự toán theo Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Các quy định hiện hành khác có liên quan.

e) Sự phù hợp, đầy đủ của việc xác định khối lượng công tác xây dựng, chủng loại và số lượng thiết bị tính toán trong dự toán xây dựng công trình so với thiết kế: Đầy đủ và phù hợp.

f) Xác định giá trị dự toán xây dựng công trình đảm bảo tính đúng, tính đủ theo quy định; phù hợp với giá trị tổng mức đầu tư xây dựng; phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, công nghệ xây dựng, điều kiện thi công, biện pháp thi công xây dựng định hướng, tiến độ thi công công trình và mặt bằng giá thị trường: Cơ bản phù hợp.

- Dự toán xây dựng:

ĐVT: đồng

TT	Hạng mục chi phí	Dự toán trình thẩm định	Dự toán thẩm định	Chênh lệch Tăng (+), Giảm (-)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)-(3)
1	Chi phí xây dựng	2.665.982.000	2.354.233.000	-311.749.000
2	Chi phí QLDA	74.648.000	65.919.000	-8.729.000
3	Chi phí Tư vấn ĐTXD	208.740.000	191.677.000	-17.063.000
4	Chi phí khác	50.630.000	45.165.000	-5.465.000
Tổng cộng:		3.000.000.000	2.656.994.000	-343.000.000

* Nguyên nhân tăng, giảm chủ yếu: Điều chỉnh khối lượng một số hạng mục xây lắp cho phù hợp, điều chỉnh loại vật liệu lắp đầy khe co giãn để tiết kiệm kinh phí; các chi phí liên quan giảm theo chi phí xây dựng.

4. Giải pháp tổ chức thực hiện dự án, phương án giải phóng mặt bằng, hình thức thực hiện dự án: Dự án chỉ thực hiện chỉ sửa chữa hệ thống thoát nước trong phạm vi nền đường hiện trạng, không thực hiện giải phóng mặt bằng; Áp dụng hình thức thực hiện dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

5. Sự phù hợp của phương án công nghệ: Dự án không có thiết kế công nghệ.

6. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật có liên quan và yêu cầu của người quyết định đầu tư: Phù hợp.

V. Kết luận và kiến nghị:

1. Kết luận: Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa tuyến đường ĐT.623 (Đoạn qua huyện Sơn Hà) thuộc nguồn vốn sự nghiệp giao thông năm 2025 đủ điều kiện để trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Kiến nghị:

- Về thiết kế: Trong quá trình thi công, nếu tư vấn giám sát phát hiện những sai khác giữa thực tế và hồ sơ thiết kế phải báo với Chủ đầu tư để có biện pháp xử lý kịp thời; Trường hợp thiết kế hệ thống thoát nước dọc có sử dụng diện tích đất không nằm trong phạm vi đất đường cũ đang khai thác hoặc vướng công trình ngầm (đường dây, đường ống...), đề nghị phòng Kinh tế - Quản lý đầu tư phối hợp với địa phương để có phương án hỗ trợ.

- Về dự toán:

+ Chi phí quản lý dự án được tính trong dự toán là chi phí tối đa, bao gồm chi phí quản lý dự án trực tiếp của Chủ đầu tư và chi phí thuê tư vấn quản lý dự án (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng); phòng Kinh tế - Quản lý đầu tư căn cứ vào tình hình cụ thể, phân chia giá trị quản lý dự án cho phù hợp, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn quản lý dự án.

+ Đại diện Chủ đầu tư phối hợp cùng TVGS, Tư vấn thiết kế phải kiểm tra xác định khối lượng từng hạng mục, cấp đất, đá, cự ly vận chuyển theo thực tế làm cơ sở nghiệm thu thanh toán.

Sở Xây dựng báo cáo Kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, kính đề nghị Giám đốc Sở Xây dựng xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:.

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng: KT-QLĐT; QLKCHT;
- Lưu: VT, QLHXD(thau).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Văn Hà